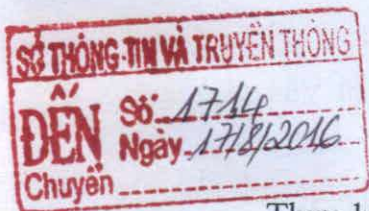


Số: 1538/KH-UBND

Lai Châu, ngày 12 tháng 8 năm 2016



KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Thực hiện Quyết định số 1408/QĐ-TTg ngày 15 tháng 7 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin; Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh Lai Châu với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả;
- Xác định cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về tiếp cận thông tin và các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin; bảo đảm chất lượng và tiến độ hoàn thành công việc;
- Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, ban, ngành, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật;
- Có lộ trình cụ thể bảo đảm thi hành Luật trong giai đoạn chuyên tiếp để bảo đảm sau ngày 01 tháng 7 năm 2018 Luật được thực hiện thống nhất, đầy đủ, đồng bộ.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt việc thi hành và phổ biến nội dung của Luật

- Ở cấp tỉnh:

Tổ chức hội nghị quán triệt việc thi hành Luật cho các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2016, sau khi hội nghị Trung ương tổ chức.

- Ở cấp huyện.

Tổ chức hội nghị cấp huyện quán triệt việc thi hành Luật cho các phòng, ban cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan; đại diện lãnh đạo Thường trực Hội đồng nhân dân, UBND cấp xã trên địa bàn.

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;

+ Cơ quan tham mưu: Phòng Tư pháp chủ trì phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

+ Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2016, sau khi hội nghị cấp tỉnh tổ chức.

2. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến quyền tiếp cận thông tin của công dân; đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm phù hợp với Điều 3 của Luật Tiếp cận thông tin.

a) Ở cấp tỉnh

- Văn bản thuộc đối tượng rà soát: Các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành từ 01/01/2004 đến 31/12/2016.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp làm đầu mối tổng hợp kết quả rà soát của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2016.

- Sản phẩm:

+ Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả rà soát;

+ Danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc danh mục Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh cần ban hành mới cho phù hợp với quy định của Luật Tiếp cận thông tin (nếu có).

b) Ở cấp huyện

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp mình ban hành và chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn rà soát văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn ban hành.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2016.

- Sản phẩm:

+ Báo cáo kết quả rà soát;

+ Danh mục văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp với quy định của Luật Tiếp cận thông tin (nếu có).

3. Xây dựng quy chế nội bộ của các cơ quan để thực hiện quy định của Luật

- Xây dựng Quy chế nội bộ của các cơ quan để thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định của Luật.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2017.

4. Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin.

a) Vận hành Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị

- Cơ quan tham mưu, thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Rà soát, phân loại, lập danh mục các thông tin phải được công khai và thông tin không được công khai; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan có trách nhiệm cung cấp, không cung cấp; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin do cơ quan mình tạo ra

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp, thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu và kết nối với mạng điện tử trên toàn quốc để có thể truy cập thông tin dễ dàng từ các hệ thống khác nhau nhằm tăng cường cung cấp thông tin qua mạng điện tử

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Cơ quan tham mưu, thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Thời gian hoàn thành:

+ Đối với các thông tin đã được tạo ra trước thời điểm Luật có hiệu lực: Tiến hành số hóa theo quy định của pháp luật về lưu trữ và lộ trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

+ Đối với các thông tin được tạo ra sau khi Luật có hiệu lực: Thường xuyên số hóa và ngay sau khi thông tin được tạo ra.

5. Rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mỗi cung cấp thông tin

Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để có biện pháp bố trí bộ phận hoặc cán bộ, công chức, viên chức đủ năng lực, trình độ làm đầu mỗi cung cấp thông tin; ưu tiên bố trí những người có kinh nghiệm làm công tác pháp luật và tin học.

- Cơ quan chủ trì: Sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2017.

6. Tổ chức tập huấn chuyên sâu về các nội dung của Luật

Tổ chức tập huấn chuyên sâu về việc cung cấp thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức làm đầu mỗi cung cấp thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan;

- Thời gian thực hiện: Quý I, II năm 2018.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong phạm vi quản lý của ngành và địa phương mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn của ngành, địa phương, các cơ quan, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

2. Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong tỉnh và các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; tổng hợp kết quả thực hiện để Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo yêu cầu.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này lập dự toán kinh phí bảo đảm việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin, gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách hàng năm theo quy định của pháp luật.

Đối với các hoạt động trong Kế hoạch được triển khai trong năm 2016, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong tỉnh được phân công thực hiện có trách nhiệm dự toán bổ sung và sắp xếp, bố trí trong nguồn ngân sách năm 2016 để tổ chức thực hiện.

4. Sở Tài chính hướng dẫn, tham mưu phân bổ kinh phí bảo đảm cho các cơ quan, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức quán triệt, phổ biến, tập huấn, tuyên truyền Luật mang lại hiệu quả.

5. Sở Nội vụ phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố bảo đảm nhân lực để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của ngành và địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh Lai Châu, trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kịp thời hướng dẫn, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tống Thanh Hải